

Số: 325/2021/QĐST-HNGĐ

*Hoàng Hóa, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2021/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngân Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lưu Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 5 (thôn N), xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Ngân Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lưu Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 5 (thôn N), xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

**-Về con chung:** Công nhận cháu Lưu Gia H, sinh ngày 26/6/2013 là con chung của chị Ngân Thị T và anh Lưu Văn L.

Chị T và anh L thống nhất thỏa thuận: Anh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lưu Gia H. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Ngân Thị T và anh Lưu Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Ngân Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0011039 ngày 29/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, trả lại cho chị T số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T, huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Vân**